

Đồng Nai, ngày 09 tháng 8 năm 2022

**BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH**

Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ kinh phí cho một số đơn vị sự nghiệp công lập thu không đủ chi năm 2021 do tác động của dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN

Theo các quy định hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn tài chính để chi thường xuyên của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (đơn vị nhóm I), đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên (nhóm II), đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (nhóm III) gồm:

- Nguồn ngân sách nhà nước cấp để hỗ trợ một phần chi thường xuyên (đối với đơn vị nhóm III);
- Nguồn ngân sách nhà nước cấp để bảo đảm hoạt động dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước;
- Nguồn thu hoạt động sự nghiệp;
- Nguồn thu phí được để lại đơn vị sự nghiệp công để chi theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí;
- Nguồn thu khác theo quy định (nếu có).

(Từ đây tạm gọi là các nguồn tài chính chi thường xuyên)

Đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (nhóm III), dự toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần chi thường xuyên được giao cố định căn cứ vào dự toán thu, chi năm đầu thời kỳ ổn định. Số kinh phí hỗ trợ một phần được Nhà nước giao ổn định này không thay đổi trừ trường hợp phát sinh các yếu tố biến động do thay đổi chính sách, chế độ của Nhà nước làm thay đổi dự toán thu, chi của đơn vị. Như vậy kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần chi thường xuyên không được điều chỉnh, thay đổi do các biến động kinh tế - xã hội như thiên tai, dịch bệnh, đứt gãy chuỗi cung ứng, thay đổi công nghệ...

Từ các nguồn tài chính để chi thường xuyên nêu trên, đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng để bảo đảm chi hoạt động thường xuyên của đơn vị. Một số nội dung chi hoạt động thường xuyên như: Chi tiền lương; tiền công; phụ cấp lương; các khoản đóng góp theo chế độ quy định hiện hành; chi nghiệp vụ chuyên môn; dịch vụ công cộng; vật tư văn phòng; thông tin, liên lạc, tuyên

truyền; công tác phí; khấu hao tài sản cố định; sửa chữa, bảo dưỡng tài sản, máy móc, thiết bị; chi thuê mướn; chi quản lý; các khoản chi khác (kể cả các khoản chi thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước theo quy định)...

Sau khi hạch toán đầy đủ các khoản chi phí, nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước khác theo quy định nêu trên, phần chênh lệch thu lớn hơn chi thường xuyên (nếu có), đơn vị được sử dụng trích lập các quỹ: Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp, Quỹ bổ sung thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi và Quỹ khác (nếu có). Đồng thời, đối các đơn vị nhóm III hàng năm còn cần phải tạo nguồn để tích lũy thực hiện cải cách chính sách tiền lương bằng cách trích tối thiểu 40% số thu phí, thu dịch vụ được để lại theo chế độ sau khi trừ các chi phí phục vụ thu phí, thu dịch vụ.

Đối với các Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp, Quỹ bổ sung thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi và nguồn tích lũy thực hiện cải cách tiền lương nêu trên (*từ đây tạm gọi là các nguồn vốn tích lũy*), các văn bản hiện hành không có quy định cho phép sử dụng để chi hoạt động thường xuyên trong trường hợp các nguồn tài chính chi thường xuyên trong năm bị sụt giảm đột ngột dẫn đến mất cân đối thu – chi. Chỉ riêng Quỹ bổ sung thu nhập được dùng để chi bổ sung thu nhập cho người lao động trong trường hợp nguồn thu nhập bị giảm, nhưng không có quy định để chi cho các chi phí thường xuyên ngoài lương.

Như vậy, trong trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập đột ngột bị sụt giảm nguồn thu do các biến động về kinh tế - xã hội, các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành không có quy định cho phép hạ mức tự chủ (nâng mức ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên) hoặc cho phép sử dụng các nguồn quỹ tích lũy (Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, Quỹ bổ sung thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi và nguồn tích lũy thực hiện cải cách tiền lương) để chi thường xuyên.

Trong bối cảnh đại dịch COVID-19 nói riêng và các bất ổn kinh tế - xã hội nói chung, bất cập nêu trên dẫn đến khó khăn rất lớn khi một số đơn vị sự nghiệp công lập nhóm I, nhóm II, nhóm III cần phải duy trì hoạt động nhưng không có đủ nguồn thu trên địa bàn tỉnh. Khi khó khăn nguồn thu kéo dài, các đơn vị sẽ mất khả năng thanh toán, không thể duy trì chi trả lương cho người lao động, không thể thanh toán chi phí cho các đối tác cung ứng dịch vụ, dẫn đến tranh chấp pháp lý giữa người lao động, đối tác cung ứng dịch vụ với đơn vị sự nghiệp và các cơ quan nhà nước trực tiếp quản lý.

Do đó, cần phải có giải pháp chính sách để hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập tăng cường khả năng bảo đảm chi thường xuyên trước những bất ổn kinh tế - xã hội nếu muốn tiếp tục duy trì hoạt động cung cấp dịch vụ công cho xã hội. Cụ thể hơn, một số giải pháp như cho phép hạ mức tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập (trường hợp Nhà nước cần phải duy trì cung cấp dịch vụ sự

nghiệp công), cho phép nâng mức ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên khi đơn vị sự nghiệp công lập mất cân đối thu - chi trước các biến động kinh tế xã hội, cho phép sử dụng các nguồn quỹ tích lũy của đơn vị để chi thường xuyên trong tình huống mất cân đối thu - chi khẩn cấp là hết sức cần thiết.

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Dịch bệnh COVID-19 và các chính sách giãn cách xã hội đã có những tác động nặng nề đối với bối cảnh kinh tế xã hội tỉnh Đồng Nai năm 2021. Số lượng cá nhân, tổ chức tiếp cận và sử dụng dịch vụ sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh bị suy giảm mạnh dẫn đến nguồn thu sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập, đặc biệt là những đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên giảm mạnh so với các năm trước.

Kết thúc năm 2021, một số đơn vị không còn nguồn tài chính để chi trả chi phí hoạt động thường xuyên. Do thiếu hụt nguồn thu, các đơn vị sự nghiệp công lập không thể thanh toán các khoản chi phí phát sinh với người lao động và các nhà cung cấp dịch vụ. Tuy nhiên đơn vị cũng không thể cắt giảm số lượng người làm việc hoặc giải thể đơn vị do phải duy trì nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và các nhiệm vụ chính trị trong và sau thời gian đại dịch.

Trước các khó khăn đó, một số đơn vị phải tạm thời áp dụng các biện pháp chưa được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật như tạm chi từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị (Trung tâm Dịch vụ việc làm, Đài Phát thanh truyền hình Đồng Nai), tạm ứng từ ngân sách nhà nước cấp tỉnh (Trung tâm Tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp), tạm ứng từ ngân sách nhà nước cấp huyện (Ban quản lý Chợ Long Khánh), tạm chi từ nguồn trích lập cải cách tiền lương (Nhà thi đấu thể thao), nợ người lao động (Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao) để thực hiện các nghĩa vụ thanh toán và tiếp tục duy trì hoạt động của bộ máy. Đến nay, các biện pháp tạm thời nêu trên của đơn vị vẫn thiếu cơ sở pháp lý để thực hiện. Do đó cần thiết phải ban hành quy định về việc hỗ trợ kinh phí chi thường xuyên cho đơn vị sự nghiệp công lập thu không đủ chi năm 2021 do tác động của dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Nhằm hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập bị tác động của dịch COVID-19 trong năm 2021, tại Công văn số 14406/BTC-HCSN ngày 20/12/2021, Bộ Tài chính đã hướng dẫn “*Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương bị giảm nguồn thu do ảnh hưởng của dịch COVID-19 căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách tỉnh và tình hình cụ thể tại địa phương, trong đó trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định về việc tiếp tục thực*

hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại văn bản số 9070/BTC-HCSN ngày 28/7/2020 về việc đánh giá, báo cáo mức độ ảnh hưởng của dịch Covid-19 đối với các ĐVSNCL". Tại Công văn số 9070/BTC-HCSN ngày 28/7/2020 nêu trên, Bộ Tài chính đã cho phép trong năm 2020: (1) Các đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng nguồn thu sự nghiệp được để lại, nguồn Quỹ dự phòng ổn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Nguồn kinh phí cải cách tiền lương năm 2019 chuyển sang năm 2020 “để ưu tiên chi trả tiền lương theo ngạch, bậc, chức vụ; phụ cấp lương theo chế độ quy định (không kể tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ và các khoản phụ cấp được quy định bằng mức tuyệt đối) và các khoản đóng góp theo chế độ (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn) năm 2020 của số lượng người làm việc có mặt trong phạm vi số lượng người làm việc (đối với ĐVSNCL tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và ĐVSNCL do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên), để án vị trí việc làm (đối với ĐVSNCL tự đảm bảo chi thường xuyên và ĐVSNCL tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư) được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt đầy đủ, kịp thời cho công chức, viên chức của đơn vị”; (2) “Trường hợp các ĐVSNCL tự đảm bảo một phần chi thường xuyên sau khi sử dụng các nguồn tài chính có khó khăn, không đảm bảo chi trả tiền lương theo ngạch, bậc, chức vụ; phụ cấp lương theo chế độ quy định (không kể tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm, giờ và các khoản phụ cấp được quy định bằng mức tuyệt đối) và các khoản đóng góp theo chế độ (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn) năm 2020 của số lượng người làm việc có mặt theo hướng dẫn tại khoản 1 nêu trên, báo cáo Bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để xử lý theo chế độ quy định. Trên cơ sở đó, để nghị các địa phương chủ động sử dụng nguồn ngân sách địa phương và nguồn tài chính hợp pháp khác để hỗ trợ các đơn vị theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành”.

Như vậy theo ý kiến của Bộ Tài chính tại Công văn số 9070/BTC-HCSN ngày 28/7/2020 và Công văn số 14406/BTC-HCSN ngày 20/12/2021, các giải pháp: (1) sử dụng nguồn Quỹ dự phòng ổn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Nguồn kinh phí cải cách tiền lương năm 2020 chuyển sang năm 2021 để chi trả tiền lương (*sau đây gọi tắt là các nguồn vốn tích lũy*) và (2) sử dụng ngân sách địa phương để tiếp tục hỗ trợ chi thường xuyên sau khi đơn vị sự nghiệp công lập đã sử dụng các nguồn tài chính¹ mà vẫn không bao đảm được thi thường xuyên cần được Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

¹ Các nguồn tài chính để chi thường xuyên theo quy định tại Điều 11, Điều 12, Điều 15, Điều 16 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ gồm nguồn ngân sách nhà nước cấp để hỗ trợ một phần chi thường xuyên; nguồn ngân sách nhà nước cấp để bảo đảm hoạt động dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; nguồn thu hoạt động sự nghiệp; nguồn thu phí được để lại đơn vị sự nghiệp công để chi theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí; nguồn thu khác theo quy định (nếu có).

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

2.1. Mục tiêu tổng thể

Bảo đảm nguồn kinh phí chi thường xuyên cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong năm 2021 khi bị tác động tiêu cực bởi dịch COVID-19.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Sử dụng nguồn Quỹ dự phòng ổn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Nguồn kinh phí cải cách tiền lương năm 2020 chuyển sang năm 2021 (*các nguồn vốn tích lũy*) để ưu tiên chi trả chi phí tiền lương cho các đơn vị sự nghiệp công lập thu không đủ chi năm 2021 do tác động của dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Bổ sung nguồn ngân sách nhà nước để hỗ trợ chi trả chi phí tiền lương (trong trường hợp không thể bảo đảm được từ các nguồn vốn tích lũy, các nguồn tài chính chi thường xuyên) và chi phí hoạt động thường xuyên ngoài lương (trong trường hợp không thể bảo đảm được từ các nguồn nguồn tài chính chi thường xuyên).

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Chính sách 1: Sử dụng nguồn Quỹ dự phòng ổn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Nguồn kinh phí cải cách tiền lương chưa sử dụng năm 2020 chuyển sang năm 2021 để chi trả chi phí tiền lương

1.1. Xác định vấn đề bất cập

Theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, các nguồn tài chính chi thường xuyên của đơn vị gồm nguồn ngân sách nhà nước cấp để hỗ trợ một phần chi thường xuyên; nguồn ngân sách nhà nước cấp để bảo đảm hoạt động dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; nguồn thu hoạt động sự nghiệp; nguồn thu phí được để lại đơn vị sự nghiệp công để chi theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí; nguồn thu khác theo quy định (nếu có). Tuy nhiên trong bối cảnh dịch bệnh năm 2021, các nguồn thu hoạt động sự nghiệp; nguồn thu phí được để lại đơn vị sự nghiệp công để chi theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí; nguồn thu khác của một số đơn vị sự nghiệp công lập đều sụt giảm mạnh. Do thiếu hụt nguồn thu, nhiều đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên không thể thanh toán các chi phí phát sinh với người lao động và các nhà cung cấp dịch vụ.

Nguồn ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ một phần chi thường xuyên cho đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên là số dự toán

cấp cố định căn cứ vào dự toán thu, chi năm đầu thời kỳ ổn định và chỉ được điều chỉnh khi phát sinh thay đổi chính sách, chế độ của Nhà nước làm thay đổi dự toán thu, chi của đơn vị; do đó không có cơ sở pháp lý để đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cấp bổ sung kinh phí chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên gặp khó khăn nguồn thu do đại dịch COVID-19.

Việc không còn nguồn tài chính để thanh toán các chi phí hoạt động thường xuyên phát sinh trong năm 2021 của đơn vị sự nghiệp công lập sẽ dẫn đến mất khả năng thanh toán của đơn vị và phát sinh các tranh chấp pháp lý giữa đơn vị sự nghiệp công lập với người lao động. Do đó cần phải có quy định bố trí bổ sung kinh phí để hỗ trợ đơn vị sự nghiệp công lập thu không đủ chi năm 2021 do tác động của dịch COVID-19.

1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Bảo đảm nguồn kinh phí chi thường xuyên cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong năm 2021 khi bị tác động tiêu cực bởi dịch COVID-19.

1.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

a) Giải pháp 1:

- *Đối tượng áp dụng:* Đơn vị sự nghiệp công lập thu không đủ chi năm 2021 do tác động của dịch COVID-19

- *Nội dung:* Sử dụng nguồn Quỹ dự phòng ổn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Nguồn kinh phí cải cách tiền lương chưa sử dụng năm 2020 chuyển sang năm 2021 để ưu tiên chi trả chi phí tiền lương. Trường hợp nguồn kinh phí này không đủ cân đối, tiếp tục ưu tiên sử dụng các nguồn tài chính chi thường xuyên (nguồn ngân sách nhà nước cấp để hỗ trợ một phần chi thường xuyên; nguồn ngân sách nhà nước cấp để bảo đảm hoạt động dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; nguồn thu hoạt động sự nghiệp; nguồn thu phí được để lại đơn vị sự nghiệp công để chi theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí; nguồn thu khác theo quy định) của đơn vị để bảo đảm chi phí tiền lương còn lại. Cuối cùng sau khi sử dụng hết các nguồn vốn tích lũy và nguồn tài chính chi thường xuyên mà vẫn không bảo đảm được chi phí tiền lương, ngân sách nhà nước sẽ hỗ trợ chi phí tiền lương (cụ thể nêu tại Chính sách 2 sau đây). Số kinh phí ngân sách nhà nước cấp bổ sung để chi trả lương trong giải pháp này là **77.590.000 đồng**.

b) Giải pháp 2:

- *Đối tượng áp dụng:* Đơn vị sự nghiệp công lập thu không đủ chi năm 2021 do tác động của dịch COVID-19

- *Nội dung:* Sử dụng các nguồn tài chính chi thường xuyên (nguồn ngân sách nhà nước cấp để hỗ trợ một phần chi thường xuyên; nguồn ngân sách nhà nước cấp để bảo đảm hoạt động dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; nguồn thu hoạt động sự nghiệp; nguồn thu phí được để lại đơn vị sự nghiệp công để chi theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí; nguồn thu khác theo quy định) để ưu tiên chi trả chi phí tiền lương. Trường hợp nguồn kinh phí này không đủ cân đối, tiếp tục sử dụng nguồn Quỹ dự phòng ổn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Nguồn kinh phí cải cách tiền lương chưa sử dụng năm 2020 chuyển sang năm 2021 để bảo đảm chi phí tiền lương còn lại. Cuối cùng sau khi sử dụng hết các nguồn vốn tích lũy và nguồn tài chính chi thường xuyên mà vẫn không bảo đảm được chi phí tiền lương, ngân sách nhà nước sẽ hỗ trợ chi phí tiền lương (cụ thể nêu tại Chính sách 2 sau đây). Số kinh phí ngân sách nhà nước cấp bổ sung để chi trả lương trong giải pháp này là **77.590.000 đồng**.

c) Giải pháp 3:

- *Đối tượng áp dụng:* Đơn vị sự nghiệp công lập thu không đủ chi năm 2021 do tác động của dịch COVID-19

- *Nội dung:* Ngân sách nhà nước cấp bổ sung để hỗ trợ toàn bộ phần chi phí tiền lương thiếu hụt của đơn vị sự nghiệp công lập thu không đủ chi năm 2021 do tác động của dịch COVID-19. Số kinh phí ngân sách nhà nước cấp bổ sung để chi trả lương trong giải pháp này là **22.723.250.000 đồng**.

d) Giải pháp 4:

- *Đối tượng áp dụng:* Đơn vị sự nghiệp công lập thu không đủ chi năm 2021 do tác động của dịch COVID-19.

- *Nội dung:* Giữ nguyên hiện trạng. Giải pháp này không sử dụng ngân sách nhà nước.

1.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.

a) Tác động về mặt kinh tế: Giải pháp 3 sử dụng ngân sách nhà nước để bảo đảm toàn bộ phần kinh phí chi thường xuyên bị mất cân đối nên giải pháp này sử dụng ngân sách nhà nước nhiều hơn các giải pháp: 1, 2, 4.

b) Tác động đối với hệ thống pháp luật: Theo Công văn số 9070/BTC-HCSN ngày 28/7/2020 của Bộ Tài chính về việc đánh giá, báo cáo mức độ ảnh

hưởng của dịch Covid-19 đối với các ĐVSNCL, nguồn Quỹ dự phòng ổn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Nguồn kinh phí cài cách tiền lương năm 2019 chuyển sang năm 2020 có để được dùng “để ưu tiên chi trả tiền lương theo ngạch, bậc, chức vụ; phụ cấp lương theo chế độ quy định (không kể tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ và các khoản phụ cấp được quy định bằng mức tuyệt đối) và các khoản đóng góp theo chế độ (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn) năm 2020 của số lượng người làm việc có mặt trong phạm vi số lượng người làm việc (đối với ĐVSNCL tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và ĐVSNCL do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên), để án vị trí việc làm (đối với ĐVSNCL tự đảm bảo chi thường xuyên và ĐVSNCL tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư) được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt”. Như vậy trong hệ thống văn bản cấp trung ương hiện nay không có văn bản cho phép sử dụng các nguồn vốn tích lũy nêu trên để bao đảm chi phí hoạt động thường xuyên ngoài lương; đồng thời cũng không có văn bản hướng dẫn sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để ưu tiên chi lương trong trường hợp dịch COVID-19. Trong khi đó, các nguồn tài chính chi thường xuyên (gồm: nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần chi thường xuyên, nguồn thu hoạt động sự nghiệp, nguồn thu phí được đế lại, nguồn thu khác) có thể được dùng để chi trả cả chi phí tiền lương và chi phí hoạt động thường xuyên ngoài lương. Do đó, Giải pháp 1 ưu tiên sử dụng toàn bộ nguồn Quỹ dự phòng ổn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Nguồn kinh phí cài cách tiền lương để bao đảm chi phí tiền lương; sau khi dùng hết các nguồn vốn tích lũy này mà vẫn không thể bao đảm chi tiền lương thì dùng đến các nguồn tài chính chi thường xuyên để tiếp tục bao đảm cả phần chi phí tiền lương và phần chi phí hoạt động thường xuyên ngoài lương bị mất cân đối. Ngược lại, giải pháp 2 ưu tiên sử dụng các nguồn tài chính chi thường xuyên để chi trả chi phí tiền lương: Đơn vị dùng hết nguồn tài chính chi thường xuyên này để ưu tiên chi trả tiền lương và tiếp đó chi trả chi phí hoạt động thường xuyên ngoài lương, sau đó trường hợp nguồn tài chính chi thường xuyên không thể bao đảm chi phí hoạt động thường xuyên ngoài lương thì không thể sử dụng các nguồn vốn tích lũy để bao đảm chi phí hoạt động thường xuyên ngoài lương. Do đó về khía cạnh pháp lý, Giải pháp 1 huy động được nhiều nguồn lực hơn Giải pháp 2 để bao đảm chi phí tiền lương và chi phí hoạt động thường xuyên ngoài lương (Chi tiết theo Phụ lục I và Phụ lục II đính kèm). Ngoài ra, do không có hướng dẫn về việc dùng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để bao đảm chi thường xuyên (cả chi phí tiền lương và chi hoạt động ngoài lương) trong trường hợp dịch COVID-19 nên việc dùng Quỹ này không đủ cơ sở pháp lý. Cuối cùng, Giải pháp 4 (Giữ nguyên hiện trạng) sẽ dẫn đến vi phạm hợp đồng lao động giữa

đơn vị sử dụng lao động và người lao động (đối với các đơn vị đang nợ lương người lao động), hoặc vi phạm quy định về tạm ứng ngân sách nhà nước (đối với các đơn vị đang tạm ứng từ ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện để trả lương cho người lao động).

1.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Kiến nghị lựa chọn giải pháp 1. Lý do: Giải pháp 1 ưu tiên sử dụng tối đa các nguồn vốn tích lũy và nguồn tài chính chi thường xuyên của đơn vị để cân đối chi phí tiền lương và chi phí hoạt động thường xuyên ngoài lương, sử dụng tối thiểu số ngân sách nhà nước để hỗ trợ chi phí hoạt động thường xuyên bị mất cân đối. Số kinh phí cân đối từ nguồn Quỹ dự phòng ổn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi năm 2021, nguồn kinh phí CCTL chưa sử dụng năm 2020 chuyển sang năm 2021 để chi lương là 3.808,2 triệu đồng. Số kinh phí cân đối từ nguồn tài chính chi thường xuyên để chi lương là 18.837,46 triệu đồng (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

2. Chính sách 2: Ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần chi phí hoạt động thường xuyên

2.1. Xác định vấn đề bất cập

Trường hợp sau khi sử dụng các nguồn vốn tích lũy và nguồn tài chính chi thường xuyên để bảo đảm chi phí tiền lương và chi phí hoạt động thường xuyên ngoài lương mà đơn vị sự nghiệp công lập vẫn không thể cân đối được được toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên thì theo quy định hiện hành không có nguồn tài chính nào khác để chi trả cho các chi phí hoạt động thường xuyên bị mất cân đối.

2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Bảo đảm nguồn kinh phí chi thường xuyên cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong năm 2021 khi bị tác động tiêu cực bởi dịch COVID-19.

2.3. Giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

a) Giải pháp 1

Đối tượng áp dụng: Đơn vị sự nghiệp công lập thu không đủ chi năm 2021 do tác động của dịch COVID-19.

Nội dung:

Khi nguồn Quỹ dự phòng ổn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, nguồn kinh phí cải cách tiền lương chưa sử dụng năm 2020 chuyển sang năm 2021, nguồn ngân sách nhà nước cấp để hỗ trợ một phần chi thường xuyên;

nguồn ngân sách nhà nước cấp để bảo đảm hoạt động dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; nguồn thu hoạt động sự nghiệp; nguồn thu phí được để lại đơn vị sự nghiệp công để chi theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí; nguồn thu khác theo quy định (nếu có) không đủ để bảo đảm chi trả chi phí tiền lương theo ngạch, bậc, chức vụ, phụ cấp lương theo chế độ quy định và các khoản đóng góp theo chế độ năm 2021 của số lượng người làm việc (đối với ĐVSNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và ĐVSNCL do NSNN bảo đảm chi thường xuyên), đề án vị trí việc làm (đối với ĐVSNCL tự bảo đảm chi thường xuyên và ĐVSNCL tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư) được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, ngân sách nhà nước hỗ trợ để chi trả chi phí tiền lương thiếu hụt với tổng số tiền là **77.590.000 đồng**.

Đối với các chi phí hoạt động thường xuyên ngoài lương không đủ cân đối từ nguồn ngân sách nhà nước cấp để hỗ trợ một phần chi thường xuyên; nguồn ngân sách nhà nước cấp để bảo đảm hoạt động dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; nguồn thu hoạt động sự nghiệp; nguồn thu phí được để lại đơn vị sự nghiệp công để chi theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí; nguồn thu khác theo quy định (nếu có), ngân sách nhà nước hỗ trợ để bảo đảm. Số kinh phí ngân sách nhà nước cấp là **17.427.960.000 đồng** (*Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm*).

Ngân sách nhà nước không bảo đảm các chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí tiền thuê đất, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (nếu có).

b) Giải pháp 2

Đối tượng áp dụng: Đơn vị sự nghiệp công lập thu không đủ chi năm 2021 do tác động của dịch COVID-19.

Nội dung: Giữ nguyên hiện trạng

2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Tác động về mặt kinh tế: Giải pháp 1 dẫn đến tăng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện chính sách. Giải pháp 4 (Giữ nguyên hiện trạng) không sử dụng ngân sách nhà nước.

b) Tác động đối với hệ thống pháp luật: Giải pháp 4 (Giữ nguyên hiện trạng) sẽ dẫn đến vi phạm hợp đồng lao động giữa đơn vị sử dụng lao động và người lao động (đối với các đơn vị đang nợ lương người lao động), hoặc vi phạm quy định về tạm ứng ngân sách nhà nước (đối với các đơn vị đang tạm ứng từ ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện để trả lương cho người lao động). Giải

pháp 1 phù hợp với thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Để duy trì hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, ngân sách nhà nước hỗ trợ là nguồn kinh phí cuối cùng có thể sử dụng. Do đó kiến nghị lựa chọn giải pháp duy nhất nêu trên. Số kinh phí ngân sách nhà nước cấp là 17.505,55 triệu đồng (gồm tiền lương thiếu hụt với tổng số tiền là 77,59 triệu đồng và chi phí hoạt động thường xuyên ngoài lương thiếu hụt với tổng số tiền là 17.427,96 triệu đồng) (Chi tiết theo phụ lục I đính kèm).

3. Thời gian thực hiện chính sách

Theo khoản 2, khoản 3 Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước, thời gian chính lý quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022 kết thúc vào ngày 31 tháng 01 năm 2023. Các khoản dự toán chi bảo đảm đủ điều kiện chi được thực hiện chi đến hết thời gian chính lý quyết toán ngân sách. Trên cơ sở đó, thời gian thực hiện chính sách được xác định từ ngày cấp có thẩm quyền ban hành chính sách trong năm 2022 đến ngày 31 tháng 01 năm 2023.

III. LÁY Ý KIẾN

Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện đầy đủ các thủ tục lấy ý kiến góp ý Báo cáo đánh giá tác động chính sách từ các cơ quan, đơn vị, các Ban HĐND tỉnh; đăng Công thông tin điện tử của tỉnh. Các nội dung góp ý được tiếp thu hoàn chỉnh đầy đủ và thực hiện thủ tục thẩm định của Sở Tư pháp theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung).

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách

- Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.
- Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan.
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

2. Cơ quan chịu trách nhiệm giám sát đánh giá việc thực hiện chính sách

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai.

V. PHỤ LỤC

Phụ lục I: Bảng xác định kinh phí hỗ trợ chi thường xuyên đơn vị sự nghiệp công lập thu không đủ chi năm 2021 do tác động của dịch covid-19 trên địa bàn tỉnh theo Giải pháp I.

Phụ lục II: Bảng xác định kinh phí hỗ trợ chi thường xuyên đơn vị sự nghiệp công lập thu không đủ chi năm 2021 do tác động của dịch covid-19 trên địa bàn tỉnh theo Giải pháp II./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- Chánh, Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, THNC.





PHỤ LỤC I

**KINH PHÍ HỖ TRỢ CHI THƯỜNG XUYÊN ĐƠN VỊ SỰ NỘI
ĐỘNG CỦA DỊCH COVID-19 TRÊN TỈNH
(Kèm theo Báo cáo số 194 /BC-UBND n**



卷之三

卷之三

ĐỘNG CỦA DỊCH COVID-19 TRÊN ĐỊA BẢN TỈNH ĐỒNG NAI

(Kèm theo Báo cáo số 194 /BC-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh)

TT	Tên đơn vị	Chi thường xuyên, trong đó:	Trong đó:			Số dư nguồn Quỹ dự phòng ôn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi năm 2021, nguồn kinh phí CCTL chưa sử dụng năm 2020 chuyển sang năm 2021	Số dư nguồn Quỹ dự phòng ôn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi năm 2021, nguồn kinh phi CCTL chưa sử dụng năm 2020 chuyển sang năm 2021	Số cản đối từ nguồn Quỹ dự phòng ôn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi năm 2021, nguồn kinh phi CCTL chưa sử dụng năm 2020 chuyển sang năm 2021	Số cản đối từ nguồn Quỹ dự phòng ôn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi năm 2021, nguồn kinh phi CCTL chưa sử dụng năm 2020 chuyển sang năm 2021	Nhu cầu chi phí tiền lương sau khi cản đối từ nguồn Quỹ dự phòng ôn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi năm 2021, nguồn kinh phi CCTL chưa sử dụng năm 2020 chuyển sang năm 2021	Nhu cầu chi phí tiền lương sau khi cản đối từ nguồn Quỹ dự phòng ôn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi năm 2021, nguồn kinh phi CCTL chưa sử dụng năm 2020 chuyển sang năm 2021	Chi phí thuê hut được NSNN hổ trợ:							
			A	B	(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+ (7)	(5)	(6)	(7)	(8)=(1)+(2)- (4)	(9)=số nhỏ nhất giữa (1) và (3)	(10)=(1)-(9)	(11)	(12)=(10)-(11)	(13)=(4)- (11)	(14)=(12)-(13)	Chi phí hoạt động khác ngoài lương
	TỔNG CỘNG	22.723,25	37.065,14	5.821,51	40.596,46	9.094,00	31.502,46	-	19.191,93	3.808,20	18.915,05	18.837,46	77,59	21.759,00	77,59	21.742,96			
1	Dài PTTH Đồng Nai	12.477,82	31.352,76	176,00	26.866,00	-	-	16.964,58	176,00	12.301,82	12.301,82	-	-	14.564,18	-	16.788,58			
2	Trung tâm Tu vanh hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Đồng Nai	906,40	180,17	93,50	735,31	-	-	351,26	93,50	812,90	735,31	-	77,59	-	77,59	180,17			
3	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản	576,43	390,09	941,00	559,00	-	559,00	-	407,52	576,43	-	-	-	-	559,00	-			
4	Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	1.225,50	704,00	272,60	1.633,50	940,00	693,50	-	296,00	272,60	952,90	952,90	-	-	680,60	-	23,40		
5	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT	4.351,00	1.724,00	80,00	5.943,00	5.927,00	16,00	-	132,00	80,00	4.271,00	4.271,00	-	-	1.672,00	-	52,00		
6	Nhà Thiếu nhi	2.609,67	2.324,03	4.258,41	4.276,94	2.227,00	2.049,94	-	656,76	2.609,67	-	-	-	-	4.276,94	-			
7	Ban Quản lý chợ tp Long Khánh	576,429848	390,087464	0	582,71	0	582,71	-	-	-	576,43	576,43	-	-	6.28	-	383,81		



GIẢI PHÁP KHÍM PHỐI HỖ TRỢ CHI THƯỜNG XUYÊN ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THU KHÔNG ĐỦ CHI NĂM 2021 DO TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH COVID.

Phụ lục II
19 TRÊN ĐỊA BẢN TỈNH ĐỒNG NAI

(Kèm theo Báo cáo số 1/QH/BC-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh)

TT	Tên đơn vị	Chi thường xuyên, trong đó	Trong đó:	Nhu cầu chi phí tiền lương sau khi căn đổi từ nguồn Quỹ thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phục hồi năm 2021, nguồn kinh phí CCTL chưa sử dụng năm 2020 chuyển sang năm 2021 và nguồn tài chính chi thường xuyên	Số cần đổi từ phòng ốc định thu thương, Quỹ phục hồi năm 2021, nguồn kinh phí CCTL chưa sử dụng năm 2020 chuyển sang năm 2021 để chi luang	Nhu cầu chi phí tiền lương sau khi căn đổi từ nguồn Quỹ thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phục hồi năm 2021, nguồn kinh phí CCTL chưa sử dụng năm 2020 chuyển sang năm 2021	Chi phí tiêu hao
A	B	(1)	(2)	(4)=(5)+(6)+7) (5)	(6)	(7)	(13)=(1)+(11) (12)=(1)+(10) (10)=(1)+(9)
	TỔNG CỘNG	22.723.25	37.065.14	40.596.41 5.821.51	9.094.00 31.502.46	19.191.93 22.534.73	110.93 18.52 77.59 18.061.73 77.59 19.003.41
1	Dài PTTH Đồng Nai	12.477.82	31.352.76	17.600 26.866.01	- 26.86.00	16.964.58 12.477.82	- - - 14.388.11 16.964.58
2	Trung tâm Tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh	906.40	180.17	93.50 735.31	- 7.5.31	351.26 735.31 171.09	93.50 77.59 77.59 180.17
3	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản	576.43	390.09	941.00 559.01	- 5.9.00	407.52 559.00 17.43	- - - 390.09
4	Trung tâm Dịch vụ viết	1.225.50	704.00	272.60 1.633.52	940.00 693.50	296.00 1.225.50	- - 408.01 296.00
5	Trung tâm Huấn luyện và Thí điểm TDIT	4.351.00	1.724.00	80.00 5.943.00	5.927.00 16.00	132.00 4.351.00	- - 1.592.01 132.00
6	Nha Thiếu nhi	2.609.67	2.324.03	4.258.41 4.276.54	2.227.00 2.019.94	656.76 2.609.67	- - 1.667.27 656.76
7	Ban Quản lý chợ p Long Khanh	576.429848	390.087464	0 582.71	0 582.71	576.43 383.81	- - 6.28 383.81